

Số: /UBND-THKH
V/v phê duyệt Kế hoạch tuyển
dụng viên chức Trường Đại học
Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Thanh Hóa.

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

UBND tỉnh nhận được Tờ trình số 993/TTr-SNV ngày 04/12/2023 của Sở Nội vụ về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với đề xuất của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 993/TTr-SNV ngày 04/12/2023 nêu trên; giao Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa căn cứ quy định của pháp luật, chỉ tiêu biên chế được giao và thẩm quyền theo phân cấp thực hiện việc tuyển dụng viên chức, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định; cụ thể như sau:

1.1. Số lượng cần tuyển dụng: 44 chỉ tiêu.

1.2. Vị trí việc làm tuyển dụng:

- Vị trí Giảng viên hạng III (mã số V.07.01.03): 24 người, cụ thể:
 - + Giảng viên môn Công tác xã hội cá nhân: 01 người;
 - + Giảng viên môn Công tác xã hội nhóm và phát triển cộng đồng: 01 người;
 - + Giảng viên môn Quản trị nhân lực: 01 người;
 - + Giảng viên môn Văn hóa giao tiếp: 01 người;
 - + Giảng viên môn Du lịch bền vững: 01 người;
 - + Giảng viên môn Thực hành Nghiệp vụ sư phạm: 01 người;
 - + Giảng viên môn Sinh lý học trẻ em: 01 người;
 - + Giảng viên môn Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học: 01 người;
 - + Giảng viên môn Phương pháp giảng dạy bóng chuyền: 01 người;
 - + Giảng viên môn Ngữ nghĩa Tiếng Anh: 01 người;

- + Giảng viên môn Văn học Anh - Mỹ: 01 người;
- + Giảng viên môn Giao thoa văn hóa (Ngành Ngôn ngữ Anh): 01 người;
- + Giảng viên môn đất nước học Anh - Mỹ: 01 người;
- + Giảng viên môn Lý luận Nhà nước và Pháp luật: 01 người;
- + Giảng viên môn Luật lao động: 01 người;
- + Giảng viên môn Luật thương mại: 01 người;
- + Giảng viên môn Quản lý Nhà nước về kinh tế: 01 người;
- + Giảng viên môn Tư tưởng Hồ Chí Minh: 01 người;
- + Giảng viên môn Thực hành biểu diễn Thanh nhạc: 01 người;
- + Giảng viên môn Thanh nhạc: 01 người;
- + Giảng viên môn phương pháp dạy học Âm nhạc: 01 người;
- + Giảng viên môn Kiến trúc cơ bản: 01 người;
- + Giảng viên môn Mỹ thuật đa phương tiện: 01 người;
- + Giảng viên môn Luật xa gần (Ngành Đồ họa): 01 người.
- Vị trí Tổ chức nhân sự (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Kế toán (mã số 06.031): 01 người.
- Vị trí Kế hoạch - Tài chính (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Thanh tra (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Công tác người học (mã số 01.003): 02 người.
- Vị trí Quản lý Đào tạo (mã số 01.003): 07 người.
- Vị trí Khảo thí (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Đảm bảo chất lượng giáo dục (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Quản lý khoa học công nghệ (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Hợp tác quốc tế (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Kỹ thuật (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Tuyển sinh (mã số 01.003): 01 người.
- Vị trí Thư viện (mã số V.10.02.06): 01 người.

1.3. Về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

a) Điều kiện tiêu chuẩn chung:

Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức và Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Yêu cầu cụ thể của từng vị trí việc làm như sau: *(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)*.

1.4. Về hình thức tuyển dụng: Thực hiện việc xét tuyển viên chức theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và các quy định hiện hành của UBND tỉnh.

2. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, giám sát Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa thực hiện việc tuyển dụng viên chức, đảm bảo đúng các quy định hiện hành của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung kết quả thẩm định nêu trên; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

PHỤ LỤC
VỊ TRÍ VIỆC LÀM, CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG
VÀ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Kèm theo Công văn số: /UBND-THKH ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp (Mã số)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu cụ thể của từng vị trí việc làm
1	Giảng viên	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	24	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh giảng viên hạng III theo quy định tại Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26/10/2020. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo của từng vị trí như sau:
1.1	Giảng viên môn Công tác xã hội cá nhân	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Xã hội học; Công tác xã hội.
1.2	Giảng viên môn Công tác xã hội nhóm và phát triển cộng đồng	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Xã hội học; Công tác xã hội.
1.3	Giảng viên môn Quản trị nhân lực	Giảng viên hạng	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên

		III (V.07.01.03)		ngành: Quản trị kinh doanh; Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành.
1.4	Giảng viên môn Văn hóa giao tiếp	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý văn hóa; Ngôn ngữ Việt Nam.
1.5	Giảng viên môn Du lịch bền vững	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý văn hóa; Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành.
1.6	Giảng viên môn Thực hành Nghiệp vụ sư phạm	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Tâm lý học; Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc.
1.7	Giảng viên môn Sinh lý học trẻ em	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Sinh học thực nghiệm; Động vật học.
1.8	Giảng viên môn Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Toán học; Đại số và lý thuyết số.
1.9	Giảng viên môn Phương pháp giảng dạy bóng chuyền	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Khoa học giáo dục; Giáo dục thể chất.
1.10	Giảng viên môn Ngữ nghĩa Tiếng Anh	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Ngôn ngữ Anh; Tiếng Anh; Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Anh; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh; Ngôn ngữ học so sánh, đối chiếu.
1.11	Giảng viên môn Văn học Anh - Mỹ	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Ngôn ngữ Anh; Tiếng Anh; Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Anh; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh; Ngôn ngữ học so sánh, đối

				chiều.
1.12	Giảng viên môn Giao thoa văn hóa (Ngành Ngôn ngữ Anh)	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Ngôn ngữ Anh; Tiếng Anh; Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Anh; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh; Ngôn ngữ học so sánh, đối chiếu.
1.13	Giảng viên môn đất nước học Anh - Mỹ	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Ngôn ngữ Anh; Tiếng Anh; Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Anh; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh; Ngôn ngữ học so sánh, đối chiếu.
1.14	Giảng viên môn Lý luận Nhà nước và Pháp luật	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Luật; Luật học; Luật kinh tế; Lý luận và Lịch sử nhà nước và pháp luật.
1.15	Giảng viên môn Luật lao động	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Luật; Luật học; Luật kinh tế; Lý luận và Lịch sử nhà nước và pháp luật.
1.16	Giảng viên môn Luật thương mại	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Luật; Luật học; Luật kinh tế; Lý luận và Lịch sử nhà nước và pháp luật.
1.17	Giảng viên môn Quản lý Nhà nước về kinh tế	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý công; Luật kinh tế.
1.18	Giảng viên môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Khoa học chính trị; Hồ Chí Minh học.
1.19	Giảng viên môn Thực hành biểu diễn Thanh nhạc	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Phương pháp giảng dạy chuyên ngành Âm nhạc (Thanh nhạc); Lý luận và phương pháp dạy học

				Âm nhạc.
1.20	Giảng viên môn Thanh nhạc	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Phương pháp giảng dạy chuyên ngành Âm nhạc (Thanh nhạc); Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc.
1.21	Giảng viên môn phương pháp dạy học Âm nhạc	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Phương pháp giảng dạy chuyên ngành Âm nhạc (Thanh nhạc); Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc.
1.22	Giảng viên môn Kiến trúc cơ bản	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Mỹ thuật, Mỹ thuật Tạo hình - Đồ họa; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Mỹ thuật; Mỹ thuật ứng dụng.
1.23	Giảng viên môn Mỹ thuật đa phương tiện	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Mỹ thuật, Mỹ thuật Tạo hình - Đồ họa; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Mỹ thuật; Mỹ thuật ứng dụng.
1.24	Giảng viên môn Luật xa gần (Ngành Đồ họa)	Giảng viên hạng III (V.07.01.03)	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Mỹ thuật, Mỹ thuật Tạo hình - Đồ họa; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Mỹ thuật; Mỹ thuật ứng dụng.
2	Tổ chức nhân sự	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc

				ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý kinh tế, Luật (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý kinh tế, Luật thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
3	Kế toán	Kế toán viên (06.031)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Kế toán viên theo quy định tại Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn đối với ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
4	Kế hoạch - Tài chính	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý kinh tế; Kế toán, Ngân hàng, Kinh tế (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý kinh tế; Kế toán, Ngân hàng, Kinh tế thì phải có bằng tốt nghiệp đại học

				chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
5	Thanh tra	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý văn hóa, Quản lý giáo dục, Luật (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý văn hóa, Quản lý giáo dục, Luật thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
6	Công tác người học	Chuyên viên (01.003)	2	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý văn hóa, Giáo dục chính trị - Ban Lịch sử Đảng và Tư tưởng Hồ Chí Minh (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý văn hóa, Giáo dục chính trị - Ban Lịch sử Đảng và Tư tưởng Hồ Chí Minh thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
7	Quản lý Đào tạo	Chuyên viên	7	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh

		(01.003)		Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Kinh tế; Quản lý Kinh tế; Quản lý Văn hóa; Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Mỹ thuật; Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Sinh học; Công nghệ thông tin (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Kinh tế; Quản lý Kinh tế; Quản lý Văn hóa; Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Mỹ thuật; Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Sinh học; Công nghệ thông tin thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
8	Khảo thí	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế; Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Đo lường

				đánh giá trong giáo dục (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế; Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Đo lường đánh giá trong giáo dục thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
9	Đảm bảo chất lượng giáo dục	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế; Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Đo lường đánh giá trong giáo dục (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế; Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Đo lường đánh giá trong giáo dục thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
10	Quản lý khoa học công nghệ	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lịch sử; Lịch sử Thế giới; Toán học; Văn học (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc

				ngành hoặc chuyên ngành: Lịch sử; Lịch sử Thế giới; Toán học; Văn học thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
11	Hợp tác quốc tế	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quan hệ quốc tế, Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quan hệ quốc tế, Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
12	Kỹ thuật	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Công nghệ Kỹ thuật điện - điện tử; Kỹ thuật xây dựng (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Công nghệ Kỹ thuật điện - điện tử; Kỹ thuật xây dựng thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).

13	Tuyển sinh	Chuyên viên (01.003)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Chuyên viên theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Sư phạm Toán học, Sư phạm Sinh học; Quản lý văn hóa (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Sư phạm Toán học, Sư phạm Sinh học; Quản lý văn hóa thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
14	Thư viện	Thư viện viên hạng III (V.10.02.06)	1	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Thư viện viên hạng III theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Thông tin - Thư viện; Thư viện Thông tin (nếu có bằng thạc sĩ, tiến sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Thông tin - Thư viện; Thư viện Thông tin thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác đạt loại khá trở lên).
	Tổng cộng		44	